

Hải Dương, ngày tháng 01 năm 2022

Số: /BC-KCN

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện quyết toán quyết toán thu, chi NSNN năm 2021 và công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022

Thực hiện chế độ công khai quyết toán ngân sách nhà nước và tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Ban Quản lý các Khu công nghiệp báo cáo như sau:

#### I. THỰC HIỆN QUYẾT TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021.

Thực hiện Quyết định 3999/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2021; Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung kinh phí giải quyết chế độ chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Quyết định số 3356/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cắt giảm và tiết kiệm dự toán chi thường xuyên năm 2021 từ nguồn ngân sách nhà nước; Ban quản lý các khu công nghiệp thực hiện quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 (bao gồm các khoản bổ sung bổ sung và cắt giảm tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021) cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt
<b>A</b>	<b>Quyết toán thu</b>	<b>876.607.430</b>	
<b>I</b>	<b>Tổng số thu phí, lệ phí</b>	<b>876.607.430</b>	
1	Lệ phí cấp phép lao động cho người nước ngoài	522.900.000	
2	Phí cấp phép xây dựng	10.800.000	
3	Phí thẩm định hồ sơ thiết kế cơ sở, TKTC	342.907.430	
<b>II</b>	<b>Số thu nộp ngân sách</b>	<b>876.607.430</b>	
1	Lệ phí cấp phép lao động cho người nước ngoài	522.900.000	

2	Phí cấp phép xây dựng	10.800.000	
3	Phí thẩm định hồ sơ thiết kế cơ sở, TKTC	342.907.430	
<b>III</b>	<b>Số được để lại chi theo chế độ</b>	<b>0</b>	
<b>B</b>	<b>Quyết toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>3.984.396.600</b>	
<b>I</b>	<b>Kinh phí chi Quản lý hành chính (Loại 340 khoản 341)</b>	<b>3.802.131.000</b>	
<b>1</b>	<b>Kinh phí thường xuyên</b>	<b>3.694.000.000</b>	
1.1	Chi thanh toán cá nhân	3.082.554.810	
1.2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	206.445.190	
1.3	Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại trong nguồn NSNN	405.000.000	
<b>2</b>	<b>Kinh phí không thường xuyên</b>	<b>108.131.000</b>	
2.1	Chi hỗ trợ hoạt động Ban thi đua khen thưởng	20.000.000	
2.2	Chi chế độ tinh giảm biên chế theo ND108	88.131.000	
<b>II</b>	<b>Kinh phí chi sự nghiệp kinh tế khác (Loại 250- Khoản 278)</b>	<b>173.000.000</b>	
+	Kinh phí xúc tiến đầu tư	173.000.000	
<b>III</b>	<b>Kinh phí đào tạo (Loại 070- Khoản 098)</b>	<b>9.265.600</b>	
+	Kinh phí Hội nghị tập huấn	9.265.600	

## **II. TÌNH HÌNH CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022.**

Thực hiện Quyết định số 3889/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022. Ban Quản lý các khu công nghiệp thực hiện phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 như sau:

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Dự toán được giao</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>A</b>	<b>Dự toán thu</b>	<b>1.000.000.000</b>	
I	Thu phí, lệ phí	1.000.000.000	
II	Số thu nộp ngân sách	1.000.000.000	
III	Số được để lại chi theo chế độ	0	

<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>4.610.000.000</b>	
<b>I</b>	<b>Chi quản lý hành chính (Loại 340 khoản 341) đã trừ TK 10%</b>	<b>3.960.000.000</b>	
<b>1</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>3.860.000.000</b>	
1.1	Chi thanh toán cá nhân	2.960.000.000	
1.2	Chi hoạt động thường xuyên theo định mức	400.000.000	
1.3	Chi hỗ trợ hoạt động thu phí, lệ phí	500.000.000	
<b>2</b>	<b>Chi không thường xuyên</b>	<b>100.000.000</b>	
2.1	Kinh phí chỉnh lý Tài liệu Văn thư Lưu trữ	50.000.000	
2.2	Kinh phí mua sắm tài sản	50.000.000	
<b>II</b>	<b>Chi sự nghiệp kinh tế khác (Loại 280-Khoản 338)</b>	<b>180.000.000</b>	
+	<i>Kinh phí xúc tiến đầu tư</i>	<i>180.000.000</i>	
<b>III</b>	<b>Kinh phí sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 098)</b>	<b>297.000.000</b>	
+	<i>Trong đó kinh phí giao nhiệm vụ hỗ trợ tư vấn giới thiệu việc làm dạy nghề cho lao động các khu công nghiệp</i>	<i>297.000.000</i>	
+	<i>Kinh phí Hội nghị tập huấn</i>	<i>0</i>	
<b>IV</b>	<b>Kinh phí 10% tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương (nguồn 14)</b>	<b>173.000.000</b>	

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình thực hiện quyết toán thu, chi NSNN năm 2021 và công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 của Ban Quản lý các khu công nghiệp./.

**Nơi nhận:**

- Sở tài chính;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP (Huyện).

**TRƯỞNG BAN**

**Phạm Minh Phương**